

Số: 3877/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật  
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Tư pháp Quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

Căn cứ Kế hoạch số 8659/KH-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2014;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 1640/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 25/9/2017 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 2414/SNV-TCBC ngày 30/10/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa gồm 03 Chương, 15 Điều.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các quyết định: Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 11/02/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thi hành);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- TAND, VKSND, MTTQVN tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, SNV.

63



Nguyễn Đắc Tài

**QUY CHẾ**  
**PHỐI HỢP THEO DỐI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3888/QĐ-UBND ngày 20 / 12 / 2017*  
*của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Quy chế này xác định trách nhiệm của các sở, ban, ngành, các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; nội dung, phương thức và những điều kiện thực tế bảo đảm thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2. Nguyên tắc theo dõi tình hình thi hành pháp luật**

Hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị, những quy định pháp luật có liên quan và phải tuân thủ các nguyên tắc sau đây:

1. Khách quan, công khai, minh bạch.
2. Thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm.
3. Kết hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo lĩnh vực và theo địa bàn.
4. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức trong quá trình theo dõi tình hình thi hành pháp luật; không trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước đã được pháp luật quy định.
5. Huy động sự tham gia của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và nhân dân.

**Điều 3. Hình thức theo dõi tình hình thi hành pháp luật**

Hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật được thực hiện thông qua các hình thức:

1. Xây dựng Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm.
2. Báo cáo của các cơ quan, địa phương trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.
3. Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật.

4. Kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo lĩnh vực trọng tâm hàng năm.

5. Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật.

6. Xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

#### **Điều 4. Nội dung công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật**

1. Xem xét, đánh giá tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Xem xét, đánh giá tình hình bảo đảm các điều kiện cho việc thi hành pháp luật.

3. Xem xét, đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật.

4. Xây dựng báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 5. Nội dung xem xét, đánh giá tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật**

1. Các sở, ban, ngành:

Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị, qua kết quả rà soát, kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành hoặc ban hành văn bản mới nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan rà soát, kiểm tra, phát hiện các văn bản do UBND tỉnh ban hành có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không bảo đảm tính khả thi, không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội địa phương để kiến nghị UBND tỉnh xử lý theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Nội dung xem xét, đánh giá tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật**

1. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a. Thống kê nhu cầu tổ chức các đợt tập huấn, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tiến hành theo dõi.

b. Đánh giá tính đầy đủ, kịp thời, phù hợp của hoạt động tập huấn (kiến nghị về nội dung, hình thức tập huấn bảo đảm chất lượng, hiệu quả, thiết thực); tác động của công tác tập huấn, phổ biến pháp luật đến ý thức tuân thủ và mức độ nâng cao nhận thức pháp luật của các cơ quan, tổ chức, công dân.

c. Đánh giá về thực trạng tổ chức bộ máy và đội ngũ công chức, viên chức làm công tác thi hành pháp luật trong lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật; các điều kiện về trang thiết bị và cơ sở vật chất đảm bảo việc thi hành pháp luật.

2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổng hợp, đánh giá tình hình bảo đảm các điều kiện cho việc thi hành pháp luật và báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

### **Điều 7. Nội dung xem xét, đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật**

1. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a. Rà soát, lập danh mục các quy định cụ thể trong văn bản quy phạm pháp luật chưa được thi hành kịp thời, đầy đủ, hướng dẫn chưa chính xác hoặc thiếu thống nhất.

b. Đánh giá nguyên nhân của tình hình vi phạm trên và kiến nghị UBND tỉnh thực hiện biện pháp kịp thời tổ chức thi hành văn bản pháp luật đã có hiệu lực.

c. Đánh giá tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.

d. Đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Sở Tư pháp xem xét, tổng hợp các kiến nghị của các cơ quan, đơn vị và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

### **Điều 8. Xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật**

Căn cứ kết quả thu thập thông tin, kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật, các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo các nội dung sau đây:

a. Kịp thời tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, đình chỉ việc thi hành hoặc ban hành mới quyết định quy phạm pháp luật.

b. Thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác tập huấn, phổ biến pháp luật; bảo đảm về tổ chức, biên chế, kinh phí và các điều kiện khác cho thi hành pháp luật.

c. Kịp thời tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật đã có hiệu lực.

d. Thực hiện các biện pháp nhằm bảo đảm tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật.

đ. Thực hiện các biện pháp khác nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

### **Điều 9. Xây dựng Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm**

1. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Trên cơ sở lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm do Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn triển khai của Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn

vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo lĩnh vực, ngành, địa bàn quản lý.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm gửi Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị mình cho Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp.

### **Điều 10. Thu thập thông tin theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực theo dõi**

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật trên các lĩnh vực, ngành, địa bàn quản lý theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong việc thu thập thông tin theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 11. Thực hiện báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh**

1. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố: có trách nhiệm báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (báo cáo hàng năm, báo cáo theo lĩnh vực, địa bàn và báo cáo khác theo yêu cầu cụ thể của cơ quan Trung ương, UBND tỉnh) gửi Sở Tư pháp theo đúng thời hạn được xác định trong Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của UBND tỉnh và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật đúng thời gian quy định.

### **Điều 12. Sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật**

1. Các tổ chức, cá nhân có quyền tham gia hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Thủ trưởng các cơ quan có trách nhiệm tạo điều kiện và khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

3. Sở Tư pháp:

a. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên thu thập thông tin kiến nghị của nhân dân về tình hình thi hành pháp luật.

b. Phối hợp với Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh thu thập ý kiến của các luật gia, luật sư về các vấn đề pháp lý liên quan đến tình hình thi hành pháp luật.

c. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa, các cơ quan thông tấn báo chí có văn phòng đặt tại tỉnh Khánh Hòa để thu thập ý kiến phản ánh của dư luận xã hội về tình hình thi hành pháp luật.

d. Hướng dẫn và giúp các cơ quan, đơn vị xử lý những vướng mắc phát sinh khi triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Trong trường hợp cần thiết, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh yêu cầu cơ quan, tổ chức có liên quan cử đại diện tham gia các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tư pháp**

Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn giúp UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, có trách nhiệm:

1. Xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn.

2. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa phương; đề xuất với UBND tỉnh về việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

3. Tổng hợp, xây dựng báo cáo tình hình thi hành pháp luật ở địa phương, kiến nghị các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thi hành pháp luật, trình báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

4. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực tư pháp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND tỉnh.

5. Hướng dẫn các biểu mẫu báo cáo về theo dõi tình hình thi hành pháp luật để các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện chính xác và thống nhất.

### **Điều 14. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh**

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương có nhiệm vụ:

1. Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện kế hoạch hàng năm của UBND tỉnh về điều tra, khảo sát và kiểm tra tình hình thi hành pháp luật;

2. Chủ động theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực được phân công quản lý theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương;

3. Báo cáo về tình hình thi hành pháp luật hàng năm thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao (số liệu từ ngày 01/10 năm trước đến ngày 30/9 năm sau), gửi

UBND tỉnh trước ngày 05/10 đối với các sở, ban, ngành và trước ngày 08/10 đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố (qua Sở Tư pháp tổng hợp); báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu của UBND tỉnh và các cơ quan Trung ương.

**Điều 15. Kinh phí đảm bảo cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật**

1. Sở Tài chính tham mưu, giúp UBND tỉnh trong việc hướng dẫn lập dự toán, phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố lập dự toán, đảm bảo kinh phí cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của mình ở địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có trách nhiệm phối hợp, triển khai thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*[Handwritten signature]*

Nguyễn Đắc Tài